

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 114/2020/HS-ST  
Ngày 28/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa:* Ông Tạ Minh Khôi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thoại và bà Võ Thị Trúc Mai.

*Thư ký Pên tòa:* Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia Pên tòa:* Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 118/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2020/QĐXXST-HS ngày 16/12/2020 đối với bị cáo:

**Lương Ngọc C (Tên gọi khác: Ch)**, sinh ngày 20/6/1997 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Ngọc S, sinh năm 1965 và bà Lê Thị D, sinh năm 1966; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 28/5/2020, bị Chủ tịch UBND Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 28/5/2020.

Nhân thân: Ngày 30/6/2015, bị Công an Phường 4, thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 cho đến nay - Có mặt.

- **Bị hại:** Cháu Lê Hữu P, sinh ngày 08/5/2003; địa chỉ: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

**Đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lê Hữu P:** Ông Lê Văn H (Bố của cháu P), sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L (Mẹ của cháu P), sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

**Đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lê Hữu P:** Chị Lê Thị Th (Chị ruột cháu P), sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Trị (Theo giấy ủy quyền ngày 28/7/2020) - Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lương Ngọc S, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước - Vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Phan Q, sinh năm: 2000; địa chỉ: Khu phố B, phường Đông Th, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Trung Pi, sinh ngày 11/9/2003; địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/7/2020, Lương Ngọc C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAYMAN, màu đỏ, BKS 74F5 – 8093 của ông Lương Ngọc S (bố của C); trú tại: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ chở Phan Q; trú tại: Khu phố B, phường Đông Th, thành phố Đ đi chơi. Khi đến khu vực Bưu Điện thành phố Đông Hà, C gặp Lê Hữu P; trú tại: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave PSX, màu đỏ - đen, Trắng - bạc, BKS 74D1 048.60 của ông Lê Văn H (bố của P); trú tại: Thôn Hà T, xã Triệu A, huyện Triệu Ph chở Nguyễn Trung Pi; trú tại: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ và Đào Thị Thu Th (Tức “M”, là em họ của C); trú tại: Khu phố H, Phường B, thành phố Đ. Thấy vậy, C nhắc nhở chở Th đi chơi phải về nhà sớm. Sau đó, C chở H về nhà của C.

Đến khoảng 02 giờ, ngày 21/7/2020, C nghe tiếng xe của P hướng lên nhà của Th, biết P và Pi i chở Th đi chơi về muộn nên C nảy sinh ý định đánh P và Pi . C lấy 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại giấu trong người, rồi nhờ H điều khiển xe mô tô chở đến nhà của Th. Khi đến gần cầu Bà Đáp thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ thì C gặp P chở P đi từ nhà Th ra Quốc lộ 9. C liền nhảy xuống xe, một mình đến chặn xe của P lại. Lúc này, C nói với P và Pi “Tau vẹ bậy chở con M về sớm rặng chừ mới về”, rồi lấy gậy ba khúc đánh P, nhưng P tránh được và bỏ chạy. C tiếp tục dùng gậy ba khúc đánh vào đầu của P, nhưng do P có đội mũ bảo hiểm nên không bị Th ở đâu, C đánh tiếp vào mặt và người của P, làm P bị thương. Thấy P xin tha nên C dừng lại. Vì ghét

tiếng ống pô xe mô tô của P nổ to nên C dùng gậy ba khúc đập vào xe mô tô của P làm vỡ mặt nhựa đồng hồ công tơ mét và vỡ đèn xi nhan trước bên phải của xe mô tô.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về Th tích số: 159/TgT ngày 11/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn Th cơ thể của Lê Hữu P do thương tích gây nên là 12%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 93/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda Wave RSX, BKS 74D1 – 048.60 là 104.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, Lương Ngọc C đi đến khu vực trước Nghĩa trang Quốc gia đường 9 thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 02 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 100.000 đồng. Sau khi có ma túy, C cất giấu ma túy vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi tìm địa điểm để sử dụng. Khi đến khu vực trước Lữ Đoàn 384 thuộc khu phố 4, Phường 4, thành phố Đông Hà thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ gồm: 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY. Công an thành phố Đông Hà đã niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số: 673/KLGD ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M có khối lượng 0,1892 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 123/CT-VKS-ĐH ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lương Ngọc C về tội “*Cố ý gây Th tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội “*Cố ý gây thương tích*” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt: Bị cáo Lương Ngọc C từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và 13 đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra giữa bị cáo và bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường nên không xem xét.

*Về vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy (gậy ba khúc), làm bằng kim loại màu trắng, dạng tròn và 01 phong bì ký hiệu PS3A 104730, bên ngoài có dấu của của Phòng kỹ thuật hình sự.

Bị cáo Lương Ngọc C trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Ngọc C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ, ngày 21/7/2020, giữa bị cáo Lương Ngọc C và cháu Lê Hữu P không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ vì nguyên cớ nhỏ (do P chở Th đi chơi về muộn) nên C đã có hành vi dùng 01 cây gậy (gậy ba khúc), làm bằng kim loại màu trắng, dạng tròn, dài 64.4cm, đường kính đầu to rộng 2,6cm, đường kính đầu nhỏ 01cm, là loại hung khí nguy hiểm đánh vào đầu, mặt và người của cháu P. Hậu quả, làm cho cháu P bị gãy xương chính mũi, sẹo phần mềm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Tuy tổn thương cơ thể của P là 12%, nhưng do bị cáo C đã sử dụng hung khí nguy hiểm để phạm tội và phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, sau khi mua được 02 viên ma túy của 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại trước Nghĩa trang Quốc gia đường 9 thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, với giá 100.000 đồng, thì bị cáo C đã có hành vi cất dấu trong người để tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gồm: 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, có khối lượng 0,1892 gam, là ma túy loại Methamphetamine nên hành vi của C đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Lương Ngọc C về tội "*Cố ý gây Th tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội "*Tàng*

*trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo có tính chất quyết liệt và sử dụng hung khí nguy hiểm đánh nhiều lần vào đầu, mặt và người của cháu P đã xâm hại đến sức khỏe của cháu P và xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thực sự là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an làm ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn; hơn nữa bị cáo hiện là đối tượng có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo C đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với Phan Q là người chở bị cáo C đến cầu Bà Đáp chứ không có bàn bạc với C cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, H cũng không biết được C có ý gây thương tích cho P. Khi C thực hiện hành vi phạm tội thì H đã ngăn cản nhưng không được. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường. Nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà tạm giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYMAN, màu đỏ, BKS 74F5 – 8093; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave PSX, màu đỏ - đen, Trắng - bạc, BKS 74D1 048.60; 01 cây gậy (gậy ba khúc) làm bằng kim loại màu trắng, dạng tròn, một đầu to, một đầu nhỏ, dài 64,4cm, đường kính đầu to 2,6cm, đường kính đầu nhỏ 01cm và 01 phong bì ký hiệu PS3A 104730, bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và có chữ ký của những người tham gia niêm phong. Xét thấy:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYMAN, màu đỏ, BKS 74F5 – 8093 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave PSX, màu đỏ - đen, Trắng - bạc, BKS 74D1 048.60 Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho các chủ sở hữu ông Lê Văn H và ông Lương Ngọc S là đúng pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 gậy (gậy ba khúc) và 01 phong bì ký hiệu PS3A 104730 hoàn lại sau giám định. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội và vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc C (Tên gọi khác: Ch) phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc C 13 (Mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 13 (Mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo Lương Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 26/8/2020.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy kim loại màu trắng, dạng tròn, một đầu to, một đầu nhỏ (gậy ba khúc), dài 64.4cm, cán gậy làm bằng nhựa màu đỏ, phần nhựa dài 12,8cm, đường kính đầu to rộng 2,6cm, đường kính đầu nhỏ 01cm, đã qua sử dụng và 01 phong bì ký hiệu PS3A 104730, bên ngoài có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án. Đối với bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Tạ Minh Khôi**